

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/DS-ST

Ngày: 31- 8 - 2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhất

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Xuân Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 323/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2017 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 335/2017/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V

Trụ sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 3 đường N, Phường N, Quận B, Thành phố H.

Văn bản ủy quyền số: 5303/UQ-GĐK-TDĐTĐ lập ngày 29/5/2017 (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Kha Minh H, sinh năm 1988

Địa chỉ: D5/164A Ấp 4, xã T, huyện B, Thành phố H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, bản tự khai ngày 18 tháng 7 năm 2017 và tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh V là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 20/11/2014 Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và ông Kha Minh H có ký kết hợp đồng tín dụng số 20141208-100143-0002. Theo đó ngân hàng thỏa thuận cho ông Kha Minh H vay số tiền 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng) với lãi suất là 2,92 %/tháng, phương thức trả góp hàng tháng trong

vòng 36 tháng. Số tiền ông H phải trả cho ngân hàng mỗi tháng là 1.267.000 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn đồng), tháng cuối cùng trả 1.243.000 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng), bắt đầu thực hiện thanh toán từ ngày 10/01/2015, tổng số tiền phải thanh toán cho ngân hàng là 45.588.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu năm trăm tám mươi tám ngàn đồng).

Quá trình vay, ông Kha Minh H đã thanh toán đúng hạn cho ngân hàng được 08 kỳ với tổng số tiền là 16.978.000 đồng (Mười sáu triệu chín trăm bảy mươi tám ngàn đồng). Kể từ ngày 31/8/2016, ông H không tiếp tục trả lãi và tiền gốc cho ngân hàng mặc dù ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Do đó, nay Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông Kha Minh H phải trả cho ngân hàng số tiền còn nợ bao gồm tiền gốc là 17.171.312 đồng (Mười bảy triệu một trăm bảy mươi một ngàn ba trăm mười hai đồng) và tiền lãi phát sinh đến ngày 31/8/2017 là 5.130.520 đồng (Năm triệu một trăm ba mươi ngàn năm trăm hai mươi đồng), tổng cộng là 22.301.832 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm lẻ một ngàn tám trăm ba mươi hai đồng) theo phương thức trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Trong trường hợp ông H không thi hành án đúng hạn thì ông H còn phải thanh toán thêm cho ngân hàng số tiền lãi chậm trả theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng trên số tiền gốc chậm trả cho đến khi thanh toán xong số nợ.

Theo bản tự khai ngày 25/7/2017 bị đơn ông Kha Minh H trình bày:

Ông thừa nhận vào ngày 20/11/2014 ông có ký hợp đồng tín dụng để vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng), lãi suất 2,92%/tháng để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Ông có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là 45.588.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu năm trăm tám mươi tám ngàn đồng) và trả chậm trong 36 tháng, mỗi tháng trả 1.267.000 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn đồng), tháng cuối cùng trả 1.243.000 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng). Từ khi vay đến nay ông chỉ mới thanh toán cho ngân hàng được 08 kỳ thì ngưng, hiện nay ông còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 17.171.312 đồng (Mười bảy triệu một trăm bảy mươi một ngàn ba trăm mười hai đồng) và tiền lãi phát sinh. Nay ông đồng ý trả cho ngân hàng số tiền còn nợ bao gồm tiền gốc là 17.171.312 đồng (Mười bảy triệu một trăm bảy mươi một ngàn ba trăm mười hai đồng) và tiền lãi phát sinh, nhưng xin được trả dần mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi hết nợ do hiện tại hoàn cảnh gia đình ông gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra, do bận công việc nên ông xin được vắng mặt trong các phiên hòa giải cũng như xét xử tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Kha Minh H. Ông H cư trú trên địa bàn huyện B nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn ông Kha Minh H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng ông H theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về yêu cầu của các đương sự:

[3.1]. Do giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được thực hiện vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2005 có hiệu lực, nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

[3.2]. Tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh V đại diện nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V vẫn giữ nguyên yêu cầu ông Kha Minh H phải trả cho ngân hàng số tiền còn nợ bao gồm tiền gốc là 17.171.312 đồng (Mười bảy triệu một trăm bảy mươi một ngàn ba trăm mười hai đồng) và tiền lãi phát sinh đến ngày 31/8/2017 là 5.130.520 đồng (Năm triệu một trăm ba mươi ngàn năm trăm hai mươi đồng), tổng cộng là 22.301.832 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm lẻ một ngàn tám trăm ba mươi hai đồng) theo phương thức trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Trong trường hợp ông H không thi hành án đúng hạn thì ông H còn phải thanh toán thêm cho ngân hàng số tiền lãi chậm trả theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng trên số tiền gốc chậm trả cho đến khi thanh toán xong số nợ. Đối với bị đơn ông Kha Minh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai đồng ý trả cho ngân hàng số tiền còn nợ bao gồm tiền gốc là 17.171.312 đồng (Mười bảy triệu một trăm bảy mươi một ngàn ba trăm mười hai đồng) và tiền lãi phát sinh, nhưng xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ. Phương thức thanh toán tiền nợ của ông H không được ông V đồng ý.

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 20141208-100143-0002 ngày 20/11/2014 được xác lập giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V với ông Kha Minh H và lời khai của các đương sự thì có cơ sở xác định ngày 20/11/2014 ông Kha Minh H có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng) với lãi suất 2,92%/tháng, thời hạn vay 36 tháng để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm, phương thức trả góp mỗi tháng 1.267.000 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi bảy ngàn đồng), tháng cuối cùng trả 1.243.000 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng). Trong quá trình vay tiền, ông Kha Minh H chỉ thanh toán đúng hạn cho ngân hàng được 08 kỳ thì ngưng, hiện nay ông H còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 17.171.312 đồng (Mười bảy triệu một trăm bảy mươi một ngàn ba trăm mười hai đồng) và tiền lãi phát sinh. Theo quy định tại Khoản 2.8, 2.9 Điều 2 và Khoản 7.1 Điều 7 của Hợp đồng tín dụng số 20141208- 100143-0002 ngày 20/11/2014 thì ông Kha Minh H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối

với ngân hàng. Tại mục 6.2 Điều 6 của Hợp đồng tín dụng số 20141208-100143-0002 ngày 20/11/2014 quy định: “*Bank có quyền chấm dứt hợp đồng bằng cách gửi thông báo cho bên vay thanh toán toàn bộ các khoản nợ ngay lập tức trong trường hợp bên vay vi phạm bất cứ quy định nào của hợp đồng*”. Do đó việc ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H trả tiền gốc và lãi còn nợ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 118 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc ông Kha Minh H có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền còn nợ bao gồm tiền gốc là 17.171.312 đồng (Mười bảy triệu một trăm bảy mươi một ngàn ba trăm mười hai đồng) và tiền lãi phát sinh là 5.130.520 đồng (Năm triệu một trăm ba mươi ngàn năm trăm hai mươi đồng), tổng cộng là 22.301.832 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm lẻ một ngàn tám trăm ba mươi hai đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Việc ông H yêu cầu được trả dần số nợ mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi hết nợ là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Trường hợp ông H chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông H còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại hợp đồng đối với số dư nợ gốc cho đến khi thi hành xong các khoản nợ.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 118 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đối với ông Kha Minh H.

2. Buộc ông Kha Minh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc và lãi là 22.301.832 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm lẻ một ngàn tám trăm ba mươi hai đồng), trong đó vốn gốc là 17.171.312 đồng (Mười bảy triệu một trăm bảy mươi một ngàn ba trăm mười hai đồng) và lãi

phát sinh là 5.130.520 đồng (Năm triệu một trăm ba mươi ngàn năm trăm hai mươi đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 01/9/2017 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí:

3.1. Ông Kha Minh H phải chịu 1.115.092 đồng (Một triệu một trăm mười lăm ngàn không trăm chín mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 542.557 đồng (Năm trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm năm mươi bảy đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0022126 ngày 16/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án DS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Nhát